

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ V án dân sự thụ lý số 355/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/11/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị B, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã Ch, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Vạn V, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn M, xã Ch, huyện H, Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường V Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị B và anh Lê Vạn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Lê Vạn Việt Ng, sinh ngày 14/3/2007 là con chung của anh Lê Vạn V và chị Cao Thị B.

Về việc nuôi con: Anh Lê Vạn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Vạn Việt Ng cho đến khi đủ tuổi thành niên hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Chị Cao Thị B có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa V cấp dưỡng nuôi con: Chị Cao Thị B cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh V mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2020 cho đến khi cháu Lê Vạn Việt Ng đủ 18 tuổi.

Về tài sản và công nợ chung: Anh Lê Vạn V và chị Cao Thị B không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Cao Thị B tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí đối với người có nghĩa V cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0010142 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị B đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 09/12/2020) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Ch.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ V án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú